

Số: 121/2025/QĐST- DS

Tuyên Quang, ngày 18 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - TUYÊN QUANG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mạc Văn Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Duy Viễn.

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Thuỷ.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2025/TLST-DS, ngày 14 tháng 5 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Tổ 15, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. (Nay là Tổ dân phố T 15, phường M, tỉnh Tuyên Quang).

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1957;

Địa chỉ: Thôn 12, xã Tr, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. (Nay là Tổ dân phố Tr, phường M, tỉnh Tuyên Quang).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Phùng Thị M, sinh năm 1961;

Địa chỉ: Tổ 15, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. (Nay là Tổ dân phố T 15, phường M, tỉnh Tuyên Quang).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị B có nghĩa vụ trả lại cho ông Nguyễn Quang T và bà Phùng Thị M tổng số tiền đã nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Quang T và bà Phùng Thị M là 250.000.000 đồng (*Hai trăm năm mươi triệu đồng*).

Khoản tiền phải trả kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và ông Nguyễn Quang T và bà Phùng Thị M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn Thị B chậm trả thì phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian

chậm trả. Lãi suất phát sinh thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.2. Bà Nguyễn Thị B tiếp tục được quyền sử dụng diện tích đất đã thỏa thuận, thống nhất chuyển nhượng cho ông Nguyễn Quang T và bà Phùng Thị M theo giấy mua bán đất lập ngày 25/6/2011.

3. *Về án phí:* Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bà Nguyễn Thị B theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 1 - Tuyên Quang;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mạc Văn Tuyền